Đon cú Khô / J. P. Huyên

J. P. Huyên

ĐƠN

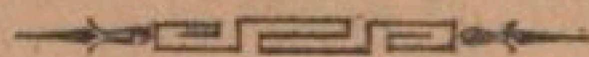
CỨU KHỔ





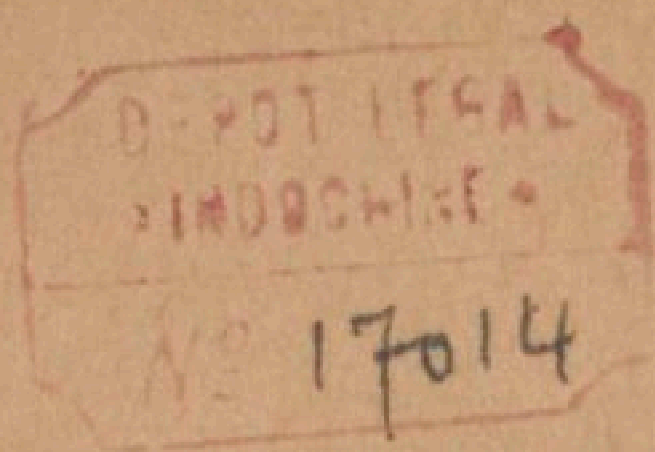
J. P. Huyên

ĐƠN CỨU KHỔ



NIHIL OBSTAT
c. d.
G. LEBOURDAIS

IMPRIMATUR.
Hanoi, le 12 Décembre 1931
✠ F. CHAIZE
Ev. Coad.



Paris, ngày 18 Août 1931.

Joseph, con,

Thật con đã làm cho Cha vui vẻ vô cùng. Cuốn sách "Sùng-đạo", con gửi cho Cha ý hay, văn chuốt..... Được lắm! Đường ấy, con cố gắng noi theo, con sẽ làm được nhiều ích đấy....

Emile RAYNAUD
Missionnaire Apostolique.

Froyennes, ngày 23 Mai 1931.

Con thân yêu của Cha,

Cha đọc đi đọc lại bản thảo cuốn " Đơn cứu khổ " con gửi cho Cha. Ý tứ thâm trầm mà văn viết xuôi đấy. Cuốn sách ấy sẽ giúp ích nhiều cho giáo hữu và lại giúp ích được cả cho người ngoại giáo nữa....

Emile RAYNAUD.

Nam-định le 20 Novembre 1930.

Thầy Huyên,

Bản-súy đã đọc kỹ tập văn « Cứu khổ » lấy làm thích lắm và mừng rằng từ nay trên trường truyền giáo Việt-Nam lại thêm một viên kiện tướng. Sông pha tên đạn, lặn lội chông gai, hy sinh cho mục đích tối cao là đem lẽ chân thật truyền bá cho đồng-bào thầy, công lao ở đấy, chiến thắng ở đấy, mà sự nghiệp cũng ở đấy vậy. Tài thầy sẵn có, Bản-súy cầu xin Chúa cho thầy đủ nghị lực để rảo bước trên con đường Chúa đã vạch cho thầy.

QUAN NĂM WELL.

Xin cảm tạ :

Cha Nghi đã cho 30$00 và ông Nguyễn văn Thịnh, Phó-Nghị-Trưởng viện Dân-Biểu Bắc-kỳ đã cho 10$00 để giúp việc soạn sách.

J. P. HUYÊN.

CÙNG ĐỘC GIẢ CHƯ TÔN,

Cuốn " SÙNG ĐẠO " ra cữ tháng Mai 1931 được anh em giáo hữu và chư tôn bên lương hoan nghênh, chúng tôi ngày nay xin trân trọng có lời cảm tạ. Chúng tôi viết những sách nhỏ này chỉ có ý giúp phần ích cho các ngài trong lúc thảnh thơi vừa tiện dịp để các ngài hiểu biết đạo Thiên Chúa là đạo chính, là đạo do Đấng Tạo-hoá dựng nên, ai cũng hiểu được, mà đem suy các lẽ trong sự đạo thì lại vô cùng. Bao nhiêu nhà thông thái thánh hiền đã viết hàng triệu vạn cuốn sách, song cũng chưa ai nói được hết cái hay cái đẹp của đạo Thiên Chúa. Chỉ có được phúc là người có đạo, người có đạo mới hiểu biết cái phúc ấy là to, mới rõ cái " đẹp " mình phụng thờ là đẹp, đẹp vô cùng, đẹp tuyệt đối.

Tôi được dự phúc ấy, được hiểu chút đỉnh về sự « Đẹp » sự « Thật » ấy, xin bầy dãi với bà con, mong rằng chư tôn thể tất tấm lòng thành thật ước ao của tôi ngày đêm xin Chúa dìu dắt cho tất cả anh em Việt Nam chúng ta nên được một nhà dưới quyền âu yếm chí công của Chúa vậy.

Nam-định, le 9 Décembre 1931.

JOSEPH PHẠM-XUÂN-HUYÊN.

VẤN ĐỀ ĐAU KHỔ.

Hélas! toujours un homme! Hélas toujours
des larmes!
Toujours les pieds poudreux et la sueur au front!
Coujours d'affreux combats et de sanglantes armes
Le cœur a beau mentir: la blessure est au fond.
Alfred de Musset.

*
* *

Một người! một khối lụy rơi!
Chân bùn, trán ướt, thương ơi! cuộc đời!
Sông pha máu chảy thịt rời,
Tim đành quên khuấy, thương thời vẫn đây.
An phách Mưu-Sê.

*
* *

Bước chân vào cuộc, đem tiếng khóc theo, ấy là nhận chức làm người; sụt sùi đứt ruột, hai tay bỏ xuôi mà đi cho thoát nợ, ấy là từ chức làm người. Thế mà nào mặn nồng chua chát, nào thảm khốc bi ai, cái « thằng-người » trong khoảng trăm năm vờ vật trên con đường

đời luống mang một mối khốn thương khổ não. Cái đau đớn chẳng nên kể mà kể ra không sao cho xiết được, chỉ nên rằng ai khổ thì nên coi cái khổ là cái nợ chung, cái luật bắt buộc không ai trốn thoát, mà phải biết rằng cái đau đớn là lều thuốc huấn luyện ta, là cái bát lọc linh hồn ta cho trong trẻo. Cái đau đớn nếu ta chịu cho đích đáng lại giúp ta đền tội. Vậy nên có câu nói: «*Le Chrétien est un autre Christ*: Kẻ có đạo lại là một Chúa Ki-ri-si-tô», nghĩa là người có đạo phải là một người bị đau, sống làm người «đau khổ» (homme douleur).

Nhưng hãy khoan, xin chớ xụt xùi, chớ oán đời quá vậy! Nào đời có toàn cả là đau đâu? nào đời có toàn phải là khổ đâu? cái sướng vẫn có, cái vui vẫn có. Anh thợ cầy vẫn kia, đi sau trâu đủng đỉnh mà nghêu ngao trên vỡ đất cầy, chả sướng là gì? Chị bắt cua mặt tựa ma lem, chân tay như cột nhà cháy, vẫn cho khách mơ màng sầu muộn lang thang bên bờ ruộng, dưới cụm tre, được hưởng cái cười dòn như ngô nẻ, chả sướng là gì? Vậy thì trong bể khổ ai cũng có một phần vui sướng riêng; song chớ nên vui sớm quá mà hoá buồn, chớ nên vội sướng quá mà thành khổ. Xin cứ bền gan mà đợi, sau

cái khó nhọc là bạn thiết với việc làm, tất nhiên ta được ung dung mà hưởng quả.

Ấy đời ta là vậy, trong cái hoạn nạn, nhọc nhằn, kìa con mắt âu yếm của vợ ta là cái hoa nở mà cái nụ cười của con ta ấy là cái lúc sung sướng của ta. Tôi cũng là người khổ, song từ khi tôi trở lại đạo Chúa, tôi đã tìm được bài giải cái tính đố khổ, xin thành tâm đem hiến anh em còn trẻ và tất cả mọi người:

TA CHỚ NÊN :

Sưu tập cái đau khổ, đem cái dĩ-vãng dính vào tương-lai, khâu vào hiện-tại. Ấy cái đống ấy là cái mồi khổ cho ta. Phải vất cái tương-lai, cái dĩ-vãng đi.

1º Dĩ-vãng. — Hơi đâu nguấy đống tro tàn, đem kim mà châm vào mụn. Cái «nghĩ» là anh đao-phủ cắt thịt ta vì ta càng nghĩ lại càng thấm thía. Hơi đâu mà nghĩ, quên quách cái đã khổ đi.

Khó lắm! phải, khó thật, nhưng có phải ta bỏ hẳn cái "nghĩ" đi đâu, ta chỉ nên tránh cái ý nghĩ nó làm cho ta thấm thía, nó làm cho ta

đau khổ, nó châm chọc cái mụn của ta vô ích thôi.

2º *Tương-lai: hai cách:*

a) Đợi cái khổ đến nơi rồi hãy khổ. Nếu lo trước mà cái khổ nó không đến là lo hoài, mà nó đến hãy khóc cũng chưa muộn.

b) Tưởng tượng cái tương-lai không phải là lo xa. Lo xa là tính nước cho chắc chắn, mà tưởng tượng là đem trộn nháo cái đắc cái thất rồi rèn ra những cái mê mộng đen mò. Đừng khổ hão, chớ nghĩ huyền, tóm lại là vậy.

Theo như đạo Thiên Chúa, cái đau đớn lợi cho dĩ-vãng, hiện-tại, cho tương-lai, cho đời sau vậy.

1º *Lợi cho Dĩ-vãng*: Ai ai ta cũng là người đã phạm tội, hoặc ít hoặc nhiều. Cái tội lỗi là cái thú vui ta "ăn cắp" ở bổn phận. Ta phải đem cái đau khổ mà đền vào. Mà nếu ta không có tội gì phải đền thì ta lại theo gương Chúa mà đền tội cho kẻ khác, cho thân-thích ta, cho đồng-chủng ta.

2º *Lợi cho Hiện-tại:* Cái đau khổ nó làm

cho ta có bụng nhân đức vì có đau rồi mới biết thương kẻ đang đau.

Cái đau khổ làm tan đám mây mờ che phủ cái giời xanh mây tạnh của đức tính mà đem cái ánh sáng nghĩa-vụ, can đảm soi vào cho ta.

Cái đau khổ vì làm hoạt động mọi đức tính mà làm cho ta có nghị lực lạ lùng.

3° *Lợi cho Tương-lai*: Càng đã đau đớn bao nhiêu thì lại càng có lịch duyệt bấy nhiêu, mà ở đời sau, trước mặt Đức Chúa Lời kẻ nào mang gánh đau khổ nặng nhất là kẻ ấy được công nhất vậy.

Song le ngoài các lẽ này, người có đạo chỉ nhìn cây Thánh-giá là không coi cái khổ ra gì. Đó là cái gương đau khổ ghê gớm, cao thượng; nếu đem so sánh một tý đau đớn của ta có gọi là mùi mẽ gì. Vả lại lòng ta yêu Chúa như giọt thuốc tê làm cho ta không cảm thấy cái khổ mà lại làm cho ta coi được đau đớn là sướng, là vui, là hạnh phúc vậy. (*Xem gương các thánh*).

Xin kể ra sau đây một bài thuốc để chống lại với cái đau đớn, lá đơn triết-lý này chắc còn nhiều chỗ khuyết điểm, song tôi đã thử

rồi, cứ như ý riêng tôi cũng có thể dùng được. Vậy cứ thực thà viết rõ ra đây:

1° – Suy Nghĩ.

Ta đem so sánh với cái vô cùng vô tận, thì vài ba cái chục năm của ta có là gì? Mà mớ đau đớn trong khoảng thời gian đó có là bao, chẳng qua tính ra một vài cái bất bình, một vài cái thất vọng, một vài lời cay chua: những cái đó có giết được ta đâu!

Phải biết rằng cái đau kia là ro ở Chúa mà lại, mà Chúa cốt bắt ta đau là để luyện hồn, luyện xác cho ta. Vậy thì ta đừng sợ cái đau, cái sợ ấy chính là cái đau to nhất của ta vậy. Cây Thánh-giá kia, bao nhiêu là đau đớn nhọc nhằn, ta có đau chăng nữa là ta cùng Chúa ta ghé vai vào vác cây Thánh-giá qui hoá ấy vậy.

« *Il faut donc gémir sur la terre comme éxilé si nous voulons jouir au ciel comme citoyen.* » *(St Augustin).*

« Vậy ta phải than khóc ở dưới trần ai này như kẻ đi đầy để ta được hưởng mọi quyền công dân nước thiên đàng cực lạc. » Nhời Thánh Ao-cu-tinh.

« Ce que l'homme ici-bas peut avoir de plus pur,
« De plus beau, de plus noble en ce monde où l'on pleure,
« C'est chute, abaissement, misère extérieure,
« Acceptés pour garder la grandeur du dedans. »

« Ở hạ giới này là nơi thảm khốc, người ta có được cái trong sạch, cái đẹp đẽ, cái cao thượng là nhận lấy cái trụy lạc, cái đê hạ, cái khốn cùng để giữ lấy bề vẻ vang của linh hồn. »

2° – Đừng oán thoán.

Tại sao có cái chết này? Ta cầu xin mãi, ta hy vọng mãi mà chết này vẫn sẩy ra được. — Tại sao đời ta đến thế này? — Tại sao đứa con kia lại chết ở chốn chiến trường để mẹ già lấy ai là người sớm thăm tối hỏi, đắp lạnh quạt nồng? – Tại sao những đứa trẻ thơ mà côi cút nghèo nàn? — Tại sao các vị vua chúa tự nhiên đương ở nơi bảo ngũ mà phải bôn tẩu nhục nhằn. — Tại sao?... chỉ có Chúa biết! Ta là kẻ bị tạo ra chớ nên đem câu: " tại sao " mà hỏi Đấng Tạo-hoá.

Xin cứ tin ở Đấng Tạo-hoá, tin rằng Chúa khôn ngoan vô cùng, yêu ta vô cùng.

Vậy này, hỡi bà, hỡi cô, hỡi con, hỡi cậu, tay lần tràng hạt, miệng đọc A-ve cứ đứng bên cái đống khổ mà yên lặng. *In silentio fortitudo*, cái yên lặng nó làm cho ta can đảm, vui lòng.

« Tôi không gọi cái đau với cái chết đến, song tôi thật không kinh nó nữa, vì tôi xem trong sách Phúc Âm đã biết được cái thuật đau, thuật chết rồi. » (François Coppée.)

« *Si je n'appelle les douleurs et la mort, du moins, je ne les crains plus, ayant appris dans l'Evangile l'art de souffrir et de mourir.* »

3° — Kiên gan.

Giá ta cứ kiên gan được thì ta tránh được bao nhiêu sự phiền não (Mme de Sévigné).

Thánh Jacques nói : Hãy nên kiên gan cho đến khi Chúa đến. Kìa thử xem anh thợ cầy đợi đến mùa màng, rù mưa phải thời, rù mưa hại lúa cũng cứ kiên gan vậy thôi.

4° — Chớ có nản tâm.

Nản tâm là hèn, sông pha là khoẻ mà ngồi ỳ là yếu, vậy nên ai đáng gọi là người vẫn không biết cái bờ bến giới hạn của bổn phận là chỗ nào. Con thuyền ta lênh đênh trên bể thẳm, ngộ có cái đau khổ nó làm thủng đáy ra, ta nên lấy đức tính của ta làm nút mà đút lại, mà ngăn ngừa cái nước cố ý làm chìm. Đức Giáo Hoàng Léon XIII nói : « Người có đạo bao giờ cũng sắp sẵn để chờ cái đau, có chết chăng nữa cũng không nản lòng làm việc cho Đức Chúa Lời, cho Hội-thánh. »

5° — Cam chịu.

Ngày nay nói đến cam chịu thì hình như trái tai. Có kẻ hò to lên mà trách Hội-thánh sao dạy người có đạo phục tòng ý Chúa, cam chịu mọi bề.

Không, không phải là cái cam chịu hèn nhát, "thờn bơn chịu ép một bề" đâu, không phải là cái cam chịu của người đạo Phật qui ro tại số. Đây là cái cam chịu hùng tráng, nhận lấy

cái đau đớn như nhà binh vác súng lên vai, chịu lấy cái nạn binh hoả để chiếm lấy cái chiến thắng, để chuốc lấy hãn mã chi công. Đây là cái cam chịu nó sui vểnh mặt, ưỡn ngực mà sông ra chỗ chiến trường, nó rất vui, rất cao, cao vì lòng yêu Đấng Cha ở trên trời vậy.

Ông Victor Hugo lúc con gái, con rể vừa mới lấy nhau được mấy tháng đã bị cả đôi chết đuối ngay, bật trong tim óc ra được những câu thơ tuyệt tác này:

Je viens à vous, Seigneur, père au quel il faut
croire !
Je vous porte apaisé,
Les morceaux de ce cœur tout pleins de votre
gloire,
Que vous avez brisé.

(Lạy Chúa là Cha mà tôi phải tin, tôi xin đến cùng Chúa, tôi an lòng mà đem đến hiến Chúa những miếng quả tim tôi đầy lòng kính Chúa mà Chúa vừa bóp nhè ra đây).

6° – Phó mình nơi Chúa và tin ở Chúa nhân từ.

Đấng Tạo-hoá không khi nào bỏ ta vì trong vạn loài chỉ riêng có loài người là hiểu Chúa, là thờ lạy Chúa. Vậy người ta này có thể phó mình ở quyền phép, sự công bình, sự nhân từ của Chúa. Đời vẫn phong ba . . . . Sóng to gió cả chỉ chực đè ta, dìm ta xuống vực sâu, đáy biển. Nhưng ta đã biết thờ tin Đấng Cha ta ở trên trời thì tuy con thuyền của ta mỏng mảnh mà có Cha ta cầm lái. Cha ta cầm lái, phỏng ta còn phải sợ gì.

7° – Cầu Nguyện.

Cầu nguyện . . . ai là người có đạo tất hiểu cái lạc thú của sự cầu nguyện. Này lá thu rơi rụng, cảnh vật tiêu điều, lại thêm đứng ở trong một cảnh ngộ thảm thương, đi đến chỗ nào cũng bình như có con ma buồn nó ám ảnh, theo rõi . . . . Vào trong nhà thờ lúc vắng người, quì gối trong buồng kín, hay dưới cây Thánh-giá treo ở bên dường, rồi ôm đầu mà “ kể

lễ" cùng Chúa, mà kêu van Chúa, nài xin Chúa. . . . Lúc ta đứng rậy hình như tim óc nóng thiêu lúc nẫy đã có một làn gió mát thoảng qua mà "bụi trần nhường đã làng lâng sạch rồi."

8°— Chịu Lễ.

Hình bánh quí trọng ấy là Chúa Giêsu cả phần xác, phần hồn; trong khi ta buồn bực đau khổ nên thành tâm đem cái tim tê tái của ta cho Chúa ngự vào. Hình như vì miếng bánh ấy mà ta nhìn thấy đằng xa một vừng mặt trời hy vọng, làm cho ta phấn khởi lên mà nhận biết Chúa là bạn cực thân của ta, là người an ủi ta, là người yêu ta không ai bì kịp. Xin hãy thử xem.

9°—Suy nghĩ đến Chúa phải chịu Tử hình.

Đấng sinh ra ta tự hạ làm người, xét con đường đau khổ mà chịu mọi sự nhục nhằn thống thiết trong ba mươi ba năm, rồi lại vác cây Thánh-giá, đầu đội mũ gai, trước một lũ

rồ phỉ báng, bị đóng đanh chân, hai tay căng thẳng, giọt máu tuôn rơi... Hỏi vì ai? — Vì ta. Hỏi ta đã chịu được khổ như vậy chưa? Chưa. Vậy ta hãy nghĩ đến cái tử hình rất rũ của Chúa ta kia mà khuây cái khổ của ta đi.

10° — Hy vọng cho đến cùng.

Thật vậy nếu đã không có hy vọng thì cuộc đời tẻ ngắt mà cái sống là cái sống thừa. Hy vọng cũng như thứ cây mọc ở bờ bể, sóng vỗ suốt ngày rù trước cái sức khoẻ vô song nó chỉ đập, chỉ phá, mà cây kia vẫn nẩy nụ tươi hoa.

Thê phong lãnh nguyệt, mùa đông ta có ngại gì, đau đớn ê chề, cái đau khổ nhục nhằn ta có ngại gì, con mắt ta hình như xiên thủng đám mây đen sạm mà nhìn theo cái thần hy vọng! Thần hy vọng! áo đỏ, cành vàng!

Thần hy vọng! đoá hoa bất tử, ta muốn đem bứt cánh mà rắc trên bước ta đi. Rắc bao nhiêu thì lại mọc thêm ra mãi mà mỗi đoá mọc thêm lại càng xinh càng đẹp. Hoa xinh đẹp, lòng ta xinh đẹp! Thần hy vọng hãy lại cùng ta.

Gió to làn sóng càng cao, trong giây phút máy chết, tầu chìm; hàng nghìn thủy thủ bắp thịt nở, ngực, vai to, trong chớp mắt đã làm mồi cho cá bể, một đống sương khô cùng cây cỏ dưới đáy khơi trong vài năm sẽ theo luật tự nhiên mà tiêu riệt. Thế mà này, trong bến tầu đang làm lễ hạ thủy cho chiếc tầu lớn, lại hàng nghìn thủy thủ mặt mày hớn hở phó thân cho thần hy vọng mà vui bước khinh làn sóng bể. Hy vọng đấy!

« Cảnh ngộ càng thất vọng bao nhiêu thì lại cần phải hy vọng ở Chúa bấy nhiêu. » St Ignace.

« Khi mọi cái đã mất tiệt cả rồi, lúc đó là lúc sinh sản ra anh hùng hào kiệt. » Lacordaire.



Bài thuốc mười vị này tùy mà da giảm, hoặc thêm : yêu mến — hy sinh — tận tâm — theo gương các thánh — ngửa mặt trông trời mà nghe tiếng thiêng liêng dạy bảo.

Than ôi! trong quãng đường đời mỗi bước là một bước chua cay, cái tê tái khổ thương ấy tôi đã phải nếm từ lúc sơ sinh, từ khi cái sầu

trắc-tỷ nó đưa tôi vào đời côi cút. Đến năm hai mươi hai tuổi tôi được là người Hội-thánh, từ lúc đó tôi cũng có khổ, song tôi không oán cái khổ vì tôi tìm trong cái khổ thấy một nghĩa thiêng liêng mà nghĩa ấy trong câu: « *Le chrétien est un autre Christ* » gồm hết cả vậy.

Lạy Chúa, tôi xin thú rằng Chúa rất nhân từ, rất khoan dung. Than ôi ! chẳng qua loài người như một cây tre cây trúc vật vờ trước gió, nếu chẳng biết đến Chúa phỏng sống được sao? mà cái sống kia có đi chăng nữa có chăng là cái sống thừa.

Hỡi khách thương tâm, người nước mắt, trên thế lộ mịt mù, nên chọn một đời có mục đích. Mục đích của đời là tìm cho đến cái nguồn gốc, là đi đến quê hương, xin ngẩng đầu nhìn lên trên mấy từng xanh, suy đến Đấng chí công chí chính, Đấng bất hủ bất riệt, Đấng vô cùng vô đối, Đấng Tạo-hoá đã sinh ra ta.

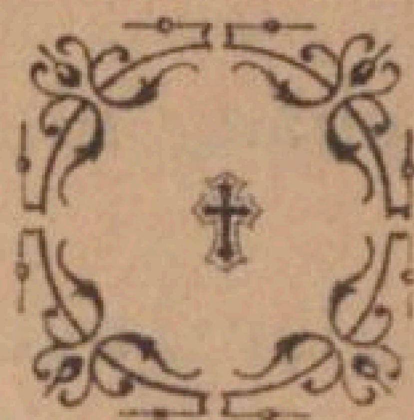
Biết đến Đấng ấy, phục tùng cùng Đấng ấy thì cái đau khổ hàng ngày sẽ là cái sướng vui sẽ là cái tự kiêu được cùng con Đấng ấy là Giê-su mà cùng chịu đau đớn để mua chuộc, lấy lại nước thiên đàng.

Bốn mươi thế kỷ đều là: «Cái đau khổ là thù»

chỉ có một Chúa Giêsu đồi đi mà hình như bảo lớn lên rằng: « Cái đau khổ là bạn thiết. »

« *Beati qui lugent.* Ai khóc là người sung sướng. »

Hiểu chăng câu nói sâu xa của các thánh, của những vị ngày nay hiển vinh ở nơi cực lạc ?



Imprimerie

TRUNG HOÀ THIỆN BẢN

33, Rue de la Mission 33

HANOI